

Bản án số: 22/2019/DS-ST
Ngày: 30/8/2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quý Hai

2. Ông Đinh Xuân Phẫu

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Vịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình:
Không tham gia phiên tòa

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 73/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc “ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình “vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt”.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ngày 08/7/2019, tại bản tự khai ngày 12/8/2019 chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tìm hiểu tự nguyện, không bị ai ép buộc, hai người đăng ký kết hôn tại UBND xã T vào ngày 19/9/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống và làm ăn cùng nhau trong miền nam. Bước đầu cuộc sống hạnh phúc nhưng được một thời gian ngắn thì vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn vì hai người không hợp tính nhau, không

cùng quan điểm sống, vợ chồng thiếu quan tâm và không tin tưởng nhau. Mâu thuẫn giữa vợ chồng kéo dài, không khắc phục được nên đến tháng 3 năm 2016 thì anh H đã bỏ đi biệt tích cho đến nay, vợ chồng cũng sống ly thân từ thời gian đó. Sau nhiều lần tìm kiếm anh H để giải quyết việc ly hôn nhưng vẫn không có tin tức gì, nên chị H đã yêu cầu Tòa án tuyên bố anh H mất tích theo quy định của pháp luật. Ngày 10/6/2019 Tòa án đã tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích. Hiện nay tình cảm vợ chồng thực sự không còn, để ổn định cuộc sống nên nguyện vọng của chị Nguyễn Thị H xin được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

Về con chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H có với nhau một con chung là Nguyễn Thùy T, sinh ngày 01/8/2013, hiện tại đang sống cùng chị H. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con. Vì anh H đã mất tích nên chị không yêu cầu về phần cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã thụ lý vụ án và tiến hành giải quyết vụ án. Vì vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được nên ngày 12/8/2019 Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, cùng ngày chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H tìm hiểu, kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn hợp pháp vào ngày 19/9/2012 tại UBND xã T. Cuộc sống vợ chồng bước đầu hạnh phúc nhưng được một thời gian ngắn thì xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không hợp nhau và hai người thiếu tin tưởng, thiếu quan tâm đến nhau. Vì mâu thuẫn kéo dài và vợ chồng không có biện pháp để khắc phục những mâu thuẫn nói trên nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2016 cho đến nay. Anh Nguyễn Văn H đã bỏ đi biệt tích, việc anh H bỏ đi khỏi địa phương mà không cho chị H biết là đi đâu, và cũng không cho ai biết địa chỉ chứng tỏ anh H không quan tâm đến vợ con và không mưu cầu xây dựng hạnh phúc gia đình, vì vậy việc chị H xin ly hôn anh H là có cơ sở cần chấp nhận.

[2] Tại quyết định số 02/2019/QĐST-DS ngày 10/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã tuyên bố anh Nguyễn Văn H mất tích và quyết định này đã có hiệu lực pháp luật nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về anh H. Vì vậy áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn H.

[3] Về con chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H có với nhau một con chung là Nguyễn Thùy T, sinh ngày 01/8/2013. Hiện tại anh

Nguyễn Văn H đã mất tích, chị H có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng con là phù hợp. Vì vậy cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Thùy T, sinh ngày 01/8/2013, cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị H không yêu cầu và anh Nguyễn Văn H cũng đã mất tích nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H trình bày trong thời gian chung sống vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về nuôi con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Thùy T, sinh ngày 01/8/2013 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Văn H đã mất tích, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003805 ngày 24/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá nay được khấu trừ.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố các bên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Lưu Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy